

Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 09 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ**

Căn cứ các Điều 212, 213, 366, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn N  
và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1237/2022/HNST ngày 07  
tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những  
người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Chu Thị Kim H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: 90/55 Trần Văn Ơ, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố  
Hồ Chí Minh.

- Ông Trần Nghĩa N, sinh năm 1980;

Địa chỉ: RS5 – 20.03 chung cư Richstar 2, 239-241HB, phường Hiệp Tân,  
quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn N: Bà Chu Thị Kim H và ông Trần Nghĩa N thuận tình ly  
hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Trần Nghĩa N được ghi trong Biên bản  
hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện  
và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp  
dụng Điều 55 Luật Hôn N và gia đình, công nhận bà Chu Thị Kim H và ông Trần  
Nghĩa N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung tên Trần N K, sinh  
ngày 18/10/2020. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung trẻ Trần N K,  
sinh ngày 18/10/2020 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp  
dưỡng nuôi con của ông N do bà H không có yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: Bà Chu Thị Kim H và ông Trần Nghĩa N xác nhận tự  
thỏa thuận giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Chu Thị Kim H và ông Trần Nghĩa N xác nhận không có.

[5] Về lệ phí việc hôn N sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng bà H và ông N phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036816 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn N: Ông Trần Nghĩa N và bà Chu Thị Kim H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn N của bà Chu Thị Kim H và ông Trần Nghĩa N (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 152, cấp ngày 27/11/2020 tại Ủy ban N dân phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung tên Trần N K, sinh ngày 18/10/2020. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung trẻ Trần N K, sinh ngày 18/10/2020 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông N do bà H không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và pH thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn N và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cá N hoặc cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Chu Thị Kim H và ông Trần Nghĩa N cùng xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Nghĩa N và bà Chu Thị Kim H phải chịu 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng lệ phí hôn N gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036816 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông N và bà H đã nộp đủ lệ phí hôn N gia đình sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Tiền).

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Tuấn**